

Kính gửi đến quý độc giả bài sau đây để thêm chút líu suy nghĩ về điều sống đức tin chúng ta.

Từ do ngôn luận là một điều cao quý. Từ chúng ta phải trả một giá rất đắt cho nó: Khi dân chúng được quyền từ do muốn nói gì thì nói, họ đôi khi dùng sự từ do đó để nói nhảm nhí u ngả ngả n. Và đó là 12 điều mà chúng tôi sẽ bàn ở đây.

Có một ít điều được nhắc đến như là, có những điều khác thì họ đã hiểu một điều được nhắc đến, trong khi những người khác lại nói sai lầm này từ do quên mất chúng, chúng ta là người Công Giáo có niềm tin và phải trả lại.

1. "Không có gì là chân lý tuyệt đối cả. Điều đúng cho bạn chắc chắn đã đúng cho tôi."

Người ta dùng lý luận này rất nhiều khi họ không đồng ý với một câu nói và không có cách nào khác để chống lại sự thật của mình. Vậy, nếu không có gì là đúng cho tất cả mọi người, thì họ muốn tin gì thì tin, và không thể nói gì để làm họ đổi ý cả.

Nhưng hãy nhìn lại câu nói "Không có gì là chân lý tuyệt đối cả" một lần nữa. Có phải chính câu này đã khiến cho nó là điều tuyệt đối không? Nói cách khác, nó áp dụng ít qui luật hay tiêu chuẩn cho mọi người -- chính là điều mà những người theo tôn giáo để nói là không thể được. Họ đã hóa giải lập luận của họ bằng cách đưa ra lập luận của họ.

Một vấn đề khác với câu này là không có một người nào theo thuyết tương đối nào lại thuyết tin điều đó. Nếu có ai nói với bạn, "Không có chân lý tuyệt đối nào cả," và bạn thò vào bằng người đó, người đó có lẽ sẽ nói nóng. Nhưng theo niềm tin của anh ta, anh ta phải nhận rằng đức m vào bằng ai có thể sai đối với anh, nhưng có thể đúng đối với bạn.

Khi đó họ sẽ trả lời với một bức cho câu nói nguyên thủy là: "Bao lâu bạn không làm đau người khác, bạn từ do muốn làm gì và tin gì tùy ý." Nhưng đây chỉ là một sự phân biệt tùy ý (cũng như là câu nói tuyệt đối khác). Ai nói là tôi không được làm đau người khác? Cái gì là đau? Luật này từ đâu mà đến?

N u câu này đ c đ a ra đ a theo quy n c a cá nhân, thì không có nghĩa gì đ i v i ng i khác. "Đ ng làm h i" chính nó là m t th nh c u đ i v i m t cái gì cao tr ng h n - m t lo i ph m giá chung c a con ng i. Nh ng câu h i l i là ph m giá t đ u đ n.

Nh b n có th th y, càng đi sâu vào nh ng câu h i này, thì b n càng hi u bi t r ng quan ni m v l ph i và chân lý không ph i tùy ý, nh ng đ a vào m t vài chân lý cao quý và ph quát ngo i t i -- m t chân lý đ c vi t trong chính b n tính c a chúng ta. Chúng ta có th không bi t nó tr n v n , nh ng không th ch i r ng không có chân lý đó.

2. Kitô giáo không h n gì các tín ng ng khác. T t c m i tôn giáo đ u đ n đ n Thiên Chúa."

N u b n không nghe đ n câu này vài ch c l n, b n không rút ra đ c bao nhiêu. Đáng bu n là nh ng ng i nói lên đ u này th ng l i là Kitô h u (ít ra trên danh nghĩa).

Nh ng tr ng i v i quan đi m này th t không ph c t p gì c . Kitô giáo đ a ra m t chu i nh ng l i xác nh n v Thiên Chúa và con ng i: R ng chính Chúa Giêsu Nadareth là Thiên Chúa, và Ng i đã ch t và s ng l i -- t t c đ chúng ta đ c gi i thoát kh i t i l i. M i tôn giáo khác trên th gi i ph nh n t t c nh ng đ u này. Cho nên, n u Kitô giáo là đúng, thì đ o này nói cho th gian bi t m t chân lý s ng còn -- m t chân lý mà t t c các tôn giáo khác ph nh n.

Ch đ u này thôi đã làm cho Kitô giáo thành duy nh t.

Nh ng nó không ng ng ó. Hãy nh l i l i Chúa Giêsu trong Tin M ng Thánh Gioan.

"Th y là đ ng, s th t, và s s ng; không ai có th đ n v i Chúa Cha, mà không qua Th y." Trong Kitô giáo, chúng ta có tr n s m c kh i c a Thiên Chúa cho nhân lo i. Đúng là t t c các tôn giáo ch a đ ng m t ph n chân lý -- s l ng thay đ i tùy theo tôn giáo. Tuy nhiên, n u chúng ta khao khát mong mu n theo và th ph ng Thiên Chúa, chúng ta có nên làm theo cách Ngài ch đ y không?

N u Chúa Giêsu qu th c là Thiên Chúa, thì ch Kitô giáo ch a đ ng hoàn toàn chân lý này.

3. "C u c và Tân c trái ng c nhau i nhi u ch . N u m t Thiên Chúa toàn năng linh h ng Thánh Kinh, thì Ngài đã không đ cho có sai i."

Đây là m t lu n đi u thông th ng, ng i ta có th th y kh p n i trên Internet (nh t là nh ng websites vô th n và t do t t ng). M t bài trên website c a Vô Th n ghi r ng "Đi u l th ng v Thánh Kinh không ph i vì tác gi là Thiên Chúa; chính là nh ng mâu thu n đ c b a đ t vô nghĩa mà ng i ta có th tin là đ c Thiên Chúa th ng trí vi t ra."

Nh ng câu nh th th ng đ c kèm theo m t danh sách nh ng câu "mâu thu n" trong Thánh Kinh. Tuy nhiên, nh ng đi u cho là mâu thu n có ít sai l m đ n gi n. Thí d , ng i phê bình không đ c nh ng sách khác nhau trong Thánh Kinh theo th văn mà các sách đó đ c vi t. Xét cho cùng, Thánh Kinh là m t s u t p nhi u lo i văn t ... l ch s , th n h c, th phú, và kh i huy n,vv.... N u chúng ta đ c các sách này cùng m t cách c ng ng c nh chúng ta đ c báo ngày nay, thì chúng ta s b b i r i kinh kh ng.

Và danh sách "các mâu thu n" trong Thánh Kinh minh xác đi u này. Thí d l y đi u đ u tiên trong danh sách Vô Th n c a M :

"Hãy nh ngày Sabát, và gi nó cách thánh thi n." Xu t Hành 20:8

So v i

"Ng i thì cho r ng ngày này tr ng h n ngày khác; ng i khác l i cho r ng ngày nào cũng nh nhau. V y m i ng i ph i xác tín trong thâm tâm mình." Rom 14:5

Ng i vô th n la lên: Đó! rõ ràng là m t mâu thu n. Nh ng phê bình gia quên không nh c đ n đi u mà m i Kitô h u đ u bi t: Khi Đ c Kitô thi t l p Giao c M i, thì nh ng đòi h i v nghi l c a Giao c Cũ đ c làm tr n (và qua đi). Vì th vi c nh ng lu t l trong C u c v nghi l

không còn đĩ c ỹ ng dĩ ng cho dân cĩ a Tân ỹ c là điếu u hoàn toàn hĩ p lý.
Nĩ u nhà phê bình hiĩ u giáo lý đĩ n giĩ n này cĩ a Kitĩ giáo, thì anh đã không mĩ c phĩ i mĩ t lĩ i sĩ
đĩ ng nhĩ thĩ.

Điếu u kĩ tiĩ p trong danh sách cĩ a Vô Thĩ n Mĩ cũng có khuyĩ t điĩ m tĩ ỹ ng tĩ :

"...trái đĩ t mĩ mĩ trĩ ỹ ng tĩ n." (Giĩ ng Viên 1:4)

So vĩ i:

"...các nguyên tĩ vĩ t chĩ t sĩ cháy tiêu tan, trái đĩ t và các công trình trên đó sĩ bĩ thiĩu huĩ." 2
Phr 3:10

Vĩ y Cĩ u ỹ c cho rĩ ng trái đĩ t sĩ tĩ n tĩ i đĩ n muĩn đĩ i, trong khi Tân ỹ c nói rĩ ng nó rĩ i sĩ bĩ
hĩ y diĩ t. Chúng ta dung hòa hai câu này thĩ nào? Thĩ c ra rĩ t đĩ , lĩ i theo sĩ hiĩ u biĩ t vĩ thĩ
vĩn mà theo hai sách này đĩ c viĩ t ra.

Thĩ đĩ Sách Giĩ ng Viên so sánh cái nhìn thĩ tĩ c và tôn giáo - và hĩ u hĩ t sách này viĩ t theo
quan niĩ m thĩ tĩ c. Đó là lý do tĩ i sao chúng ta thĩ y nhĩ ng dòng nhĩ , "Bánh đĩ c làm cho vui,
và rĩĩ u làm cho cuĩ c đĩ i thêm tĩĩ i, và tiĩ n bĩ c giĩ i quyĩ t đĩ c tĩ t cĩ" (GV 10:19).

Tuy nhiên, ỹ cuĩ i sách, tác giĩ đĩ a ra mĩ t khúc quanh, không cĩ n tĩ t cĩ "sĩ khĩn ngoan" ỹng
tĩ ng và bĩ o chúng ta "Kĩnh sĩ Thiên Chúa, và tuân giĩ giĩ i rĩn Ngĩi; vì đó là tĩ t cĩ nhiĩ m vĩ
cĩ a con ngĩĩ i.." (12:13).

Nĩ u mĩ t đĩ c giĩ ng ỹ ng đĩ c trĩĩ c khi đĩ n cuĩ i, thì ngĩĩ i ỹ y sĩ bĩ i rĩ i nhĩ phê bình gia Vô Thĩ n
Mĩ. Tuy nhiên, vì quan điĩ m đó nĩ y ra khĩi niĩ m vĩ mĩ t thĩ giĩ i trĩĩ ng tĩ n bĩ gĩ t bĩ ỹ hàng
cuĩ i cùng cĩ a sách, hiĩ n nhiĩn là không có mĩu thuĩ n vĩ i điếu u đĩĩ c mĩ c khĩ i sau đó ỹ trong
Tân ỹ c. (Và đây chĩ là mĩ t cách đĩ trĩ lĩ i tĩ cáo vĩ sĩ khĩc biĩ t này)

Nhôi ng "mâu thuôi n" khác giôi Côi u và Tân ôôi c có thôi đôi c trôi lôi cách tôi ng tôi. Hôi u nhôi vôi điôi m nào, nhà phê bình cũng bôi lôi m lôi n vôi môi ch vôi n, không đôi ý đôi n thôi vôi n, và không đôi dành chôi nào cho vôi c côi t nghĩa cách hôi p lý.

Không môi t Kitô hôi u biôi t suy nghĩ nào phôi i bôi i rôi i vôi nhôi ng danh sách này.

4. "Tôi không côi n đôi n Nhà Thôi. Bao lâu tôi là môi t ngôiôi i tôi t, chôi có điôi u đó môi i đáng kôi."

Luôi n điôi u này đôi c dùng thôi ng xuyên, và rôi t gian xôi o. Khi môi t ngôiôi i nhôi n mình là "ngôiôi i tôi t," ngôiôi i đó thôi t sôi ám chôi rôi ng hôi "không phôi i là môi t ngôiôi i xôi u." -- ngôiôi i xôi u là ngôiôi i sát nhân, hiôi p dâm, và trôi m côi p. Phôi n đông ngôiôi i ta không côi n côi gôi ng môi y đôi tránh các tôi i này, và đó là tôi tôi ng: Chúng ta muôi n làm môi t sôi vôi c tôi i thiôi u đôi đôi c thông qua. Điôi u đó không giôi ng Đôi c Kitô lôi m, phôi i không?

Nhôi ng bôi qua trôi ng thái tâm lý đó, có môi t lý do quan trôi ng đôi ngôiôi i Công Giáo đôi n Nhà Thôi hôi n là chôi đôi thôi c hành vôi c đi thêm môi t đôi m nôi a. Thánh Lôi là viên đá góc côi a đôi i sôi ng đôi c tin côi a chúng ta vì môi t điôi u nôi m ô trôi ng tâm côi a nó: Bí Tích Thánh Thôi. Đó là nguôi n môi ch côi a tôi t côi đôi i sôi ng cho ngôiôi i Công Giáo, là nhôi ng ngôiôi i tin rôi ng bánh và rôi u trôi nên Mình và Máu thôi t côi a Đôi c Kitô. Chôi không phôi i chôi là biôi u tôi ng côi a Thiên Chúa, nhôi ng là Thiên Chúa hiôi n điôi n cách thôi lý vôi i chúng ta bôi ng môi t phôi ng thôi mà chúng ta chôi có thôi côi m nghiôi m đôi c bôi ng côi u nguyôi n.

Chúa Giêsu phán, "Thôi t, Thôi t, Ta bôi o các ngôiôi i, trôi khi các ngôiôi i ăn thôi t Con Ngôiôi i và uôi ng máu Ngôiôi i, các ngôiôi i không có sôi sôi ng trong các ngôiôi i; ai ăn thôi t và uôi ng máu Ta có sôi sôi ng đôi i đôi i, và Ta sôi cho ngôiôi i ô y sôi ng lôi i trong ngày sau hôi t" (Ga 6:53-54). Chúng ta tôn trôi ng lôi nh côi a Chúa Giêsu và tin tôi ng vào lôi i hôi a côi a Ngôiôi i môi i lôi n chúng ta đi đôi Thánh Lôi.

Hôi n nôi a, bí tích Thánh Thôi, cùng vôi i tôi côi các bí tích khác, chôi dành cho nhôi ng ngôiôi i ô trong Hôi Thánh. Là phôi n tôi côi a Hôi Thánh, nhiôi m thôi hôi u hình côi a Đôi c Kitô trên thôi gian, đôi i sôi ng chúng ta liên hôi môi t thiôi t vôi i đôi i sôi ng côi a ngôiôi i khác trong Hôi Thánh. Liên hôi cá nhân côi a chúng ta đôi i vôi i Thiên Chúa thôi t quan trôi ng, nhôi ng chúng ta cũng có nhiôi m vôi sôi ng nhôi nhôi ng phôi n tôi trung thành côi a nhiôi m thôi Đôi c Kitô. Là "ngôiôi i tôi t" mà thôi chôi a đôi.

5. "B n không c n ph i x ng t i v i m t linh m c. B n có th đ n th ng cùng Thiên Chúa."

Nh m t c u m c s Baptist, tôi có th hi u vi c ch ng x ng t i c a ng i Tin Lành (h hi u v ch c linh m c m t cách khác). Nh ng m t ng i Công Giáo mà nói m t đi u nh th ... thì th t là th t v ng. Tôi nghi r ng b n tính loài ng i là th , ng i ta th ng không thích nói cho ng i khác bi t t i mình, nên đ a ra lý do đ bi n mình t i sao không làm th ..

Bí Tích Gi i T i đã có v i chúng ta t đ u, t chính L i c a Đ c Kitô:

"Chúa Giêsu l i b o các ông, 'Bình an cho các con! Nh Chúa Cha đã sai Th y, thì Th y cũng sai các con.' Nói r i, Ng i th i h i vào các ông và b o các ông, 'Các con hãy nh n l y Chúa Thánh Th n. N u các con tha t i cho ai, thì ng i y đ c tha; n u các con c m bu c ai, thì ng i y b c m bu c.'" (Ga 20:21-23)

Nên ghi nh n r ng Chúa Giêsu ban cho các tông đ quy n tha t i.. T t nhiên, h không bi t ph i tha t i nào n u h không đ c nói cho bi t là t i nào chúng ta ph m.

Vi c x ng t i cũng đ c ch ng minh trong th thánh Giacôbê:

Có ai trong anh em đau m? Hãy m i các k m c c a H i Thánh, và hãy đ h c u nguy n trên ng i y, x c đ u cho ng i y nhân danh Chúa; Và l i c u nguy n do đ c tin s c u ng i b nh; và Chúa s nâng ng i y d y, và n u ng i y đã ph m t i, thì s đ c Chúa th tha. Anh em hãy x ng t i v i nhau và c u nguy n cho nhau đ đ c ch a lành. Vì l i c u xin tha thi t c a ng i công chính có hi u l c r t l n lao. (Gia 5:14-16)

Đi u đáng quan tâm là không có ch nào Thánh Giacôbê (hay Chúa Giêsu) b o chúng ta là ch x ng t i v i Thiên Chúa, nh ng các Ngài có v nghĩ là n tha t i đ n b ng cách x ng t i công khai.

Và lý do th t đ hi u. Khi chúng ta ph m t i, chúng ta làm t n th ng không nh ng m i liên h c a chúng ta v i Thiên Chúa, mà còn v i Nhi m Th Ng i, là H i Thánh (vì t t c m i ng i Công Giáo n i k t v i nhau nh con cùng m t Cha). Cho nên khi chúng ta xin l i, chúng ta ph i xin l i t t c m i nhóm liên h - Thiên Chúa và H i Thánh.

Hãy nghĩ v x ng t i cách này. Th t ng t ng r ng b n vào m t ti m và ăn c p vài món hàng. Sau đó, b n áy náy và h i h n v hành đ ng t i l i này. Gi đây, b n có th c u xin Thiên Chúa tha cho b n vì đã ph m gi i r n c a Ngài. Nh ng còn m t ph n t khác liên h ; b n ph i tr l i món hàng và đ n bù cho hành đ ng c a b n.

Đ i v i H i Thánh cũng th . Trong toà gi i t i, linh m c đ i di n cho Thiên Chúa và H i Thánh, vì chúng ta có t i v i c hai. Và khi ngài công b l i tha t i, thì s tha th chúng ta lãnh nh n đ c tr n v n.

6. "N u H i Thánh th t s theo Chúa Giêsu, thì đã bán các ngh thu t, tài s n, và các công trình ki n trúc lãg phí, mà cho ng i nghèo."

Khi m t ng i nghĩ đ n Thành Vatican, h liên t ng ngay đ n m t v ng qu c giàu sang, v i n i nh cung đ i n cho Đ c Giáo Hoàng và các hòm đ y vàng c t các xó nhà, ch a k đ n các s u t m ngh thu t và đ c vô giá. Nhìn đ n Vatican cách này thì đ th y t i sao m t s ng i tr thành b c t c vì nh ng đ i u h nghĩ là s khoe khoang tài s n cách phô tr ng và phí ph m.

Nh ng s th t thì hoàn toàn khác. Các dinh th chính gi i là "Đ i n Vatican " không ph i đ c xây làm ch xa hoa c a Đ c Giáo Hoàng. Th c ra, khu v c gia c t ng đ i nh . Ph n l n đ i n Vatican đ c dùng vào vi c ngh thu t, khoa h c, đ i u hành công vi c H i Thánh, và đ i u hành chung c a đ i n. Có m t s đông nhân viên c a H i Thánh và hành chánh s ng trong đ i n Vatican cùng ĐTC, làm cho nó thành tr s chính c a H i Thánh.

Còn v nh ng s u t m ngh thu t, th c s là s u t p quý nh t trên th gi i, Vatican coi đó nh m t "kho tàng không th thay th đ c," nh ng không ph i v đ i n tài chánh. ĐTC không làm ch nh ng tác ph m ngh thu t này, và n u ngài mu n, ngài cũng không đ c phép bán chúng; chúng ch đ c đ t đ i s s n sóc c a Toà Thánh. Các tác ph m này không đem ngu n l i đ n cho H i Thánh, mà ng c l i, Tòa Thánh ph i đ u t m t s tài nguyên không

nh đ b o t n các s u t m này.

S th t c a v n đ này là Tòa Thánh có m t ngân sách khá eo h p N u th thì t i sao l i gi nh ng ngh ph m này? Vì tin vào m t trong các s m nh c a H i Thánh là m t đ ng l c truy n bá văn minh trong th gi i. Cũng nh các th y dòng th i trung c c n th n chép l i các sách c đ cung c p cho các th h t ng lai -- n u không thì nh ng văn b n này không còn n a -- H i Thánh t p t c b o trì ngh thu t đ chúng không b mai m t v i th i gian. Trong n n văn hóa s ch t ngày nay khi mà t "văn minh" ch đ c dùng cách l ng l o, s v truy n bá văn minh c a H i Thánh ngày nay còn quan tr ng h n bao gi h t.

7. "Ch ng đ i th c s là đ i u tích c c, vì t t c chúng ta ph i có đ u óc c i m đ i v i nh ng t t ng m i."

Ngày nay có l b n đã nghe l p lu n này nhi u r i, nh t là trong v g ng mù v l m đ ng tính đ c trong H i Thánh. Ai cũng mu n tìm gi i pháp cho v n đ , trong đó có ng i đ a ra nh ng t t ng ngoài đ c tin Công Giáo (nh cho ph n , hay m c a cho đ ng tính luy n ái làm linh m c, v.v...). Nhi u ng i đ t i cho H i Thánh vì quá c ng r n v đ c tin và không mu n th nh ng đ i u m i.

S th t là nhi u t t ng v c i cách đ c đ ra kh p n i ngày nay không có gì là m i m c . Chúng đã đ c đ ra t lâu, và H i Thánh đã quan tâm đ n chúng. Th c ra, H i Thánh đã b c đ i ra nghiên c u c n th n các t t ng và quy t đ nh r ng t t ng nào h p v i lu t Thiên Chúa và t t ng nào không. H i Thánh đã g t ra h t l c giáo này đ n l c giáo khác trong khi c n th n xây đ ng giáo lý Đ c Tin. Chúng ta không ng c nhiên gì khi th y có c ngàn giáo h i Kitô khác ngày nay -- t t c các giáo h i đó đ u m t th i có "nh ng t t ng m i" mà H i Thánh cho là ngoài Kho Tàng Đ c Tin.

H i Thánh có một nhi m v quan tr ng là b o v s ven toàn c a Đ c Tin. H i Thánh không bao gi lo i b ngay các t t ng nh m t s ng i ch ng đ i k t án, nh ng đã có hai ngàn năm c u nguy n và nghiên c u đ ng sau nh ng gì ph i tin và ph i gi gìn là chân th t.

Đ i u này không có nghĩa là chúng ta không bao gi b t đ ng ý ki n v i nhau đ i m gì. Luôn luôn có ch đ th o lu n làm th nào đ đào sâu s hi u bi t c a chúng ta v chân lý -- thí đ , làm sao đ c i ti n các ch ng vi n hay các t t ng quan gi a giáo sĩ và giáo dân-- t t c đ u

trong phạm vi của những nguyên tắc Đức Tin.

8. Nếu ngươi thích đúng, Thánh Kinh không lên án đức tính luyến ái. Những đức hạnh là chứng tỏ sự sống bất tử - dù là đức tính hay gì của nam nữ. Vì vậy, chúng ta không có lý do để chê liên hệ tình yêu đức tính."

Khi hành vi đức tính luyến ái được chấp nhận rõ ràng hẳn trong nền văn hóa của chúng ta, thì sẽ có nhu cầu áp lực khiến ngươi gạt bỏ các Kitô hữu để giữ thích sự cấm đoán điếu này cách tàn nhẫn trong Thánh Kinh. Hẳn nhiên tiêu chuẩn của phe chấp nhận là cho rằng Thánh Kinh -- khi hiểu đúng -- không cấm những hành vi đức tính.

Những luận điệu này hoàn toàn trái ngược với những câu rõ ràng trong Cựu Ước Tân Ước. Các câu điếu tiên dĩ nhiên là câu chuyện thời danh với Sôđôm và Gômôra. Nếu bạn nhớ lại chuyện hai thiên sứ được Thiên Chúa sai đến thăm ông Lót:

"Những khi các ngài đi đêm thì dân trong thành, tức là người Sôđôm, bao vây nhà, chờ đợi đến già, chờ đợi ngươi không trả lời. Chúng tôi ông Lót và báo: "Những người vào nhà ông đêm nay đâu rồi? Hãy đưa họ ra cho chúng tôi chơi." Ông Lót ra trước cửa gặp chúng, đóng cửa lại sau lưng," rồi nói: "Thưa anh em, tôi xin anh em đừng làm bậy. Đây tôi có hai đứa con gái chưa ăn uống đàn ông, tôi sẽ đưa chúng ra cho anh em; anh em muốn làm gì chúng thì làm, nhưng còn hai người này, xin anh em đừng làm gì họ, vì họ đã vào trú ẩn dưới mái nhà tôi." Chúng đáp: "Xê ra! Tên này là một kẻ lừa dối dân đây trú ngụ mà lại đòi xét xử! Chúng tao sẽ làm đi với mày hẳn là với những tên kia!" Họ xô mạnh ông Lót và xông vào phá cửa. Những hai người khách đưa tay kéo ông Lót vào nhà với mình, rồi đóng cửa lại.(STK 19:4-10)

Thông điệp của đoạn này thật rõ ràng. Các người Sôđôm là người đức tính luyến ái muốn liên hệ tính dục với những người thanh niên trong nhà. Ông Lót cho họ con gái ông, nhưng họ không thích. Ít giờ sau, Sôđôm bị Thiên Chúa thiêu hủy để dân chúng phạm -- đó là các hành vi đức tính luyến ái. Sự thật này được Tân Ước xác nhận:

Như Sôđôm, Gômôra và các thành lân cận cũng có cùng một thái độ như họ, buông tuồng trong việc tà dâm, và chấp theo những chuyện xác thật trái tự nhiên, thì đã được dùng để làm gương, bằng cách chịu phạt trong lửa đời đời. (Giuda 7)

Những không phải chỉ có những đôn này trong Thánh Kinh lên án hành vi đôn tính. Còn có một câu khác lên án cách rõ ràng: "Người không được ném vãi đàn ông như ném vãi đàn bà: đó là điếu u ghê tởm." (Levi 18:22).

Và những câu này không chỉ được giữ trong Còn u c mà thôi.

"Vì lý do đó mà Thiên Chúa đã đem họ theo đức tình ái ái. Phép nếm của họ đã đi những liên hệ tự nhiên lý những liên hệ trái tự nhiên. Đàn ông cũng thế, bỏ liên hệ tự nhiên với phép nếm đôn náo thêm mưu nếm nhau. Đàn ông làm việc ái ái với đàn ông, và như thế chuộc vào thân hình phật xướng với sự suy điếm của họ." (Rom1:26-27)

Thật khó vô cùng cho những Kitô hữu chấp nhận giữ thích câu này cách nghiêm túc. Đây không chỉ nói đến việc dâm loạn hay hiếp dâm của người đôn tính; những Thánh Phaolô chỉ nói tới mối liên quan đôn tính nào (mà ngài điếm tở là "trái tự nhiên," "ái ái" và "ái ái").

Các Kitô hữu chấp nhận bỏ trời tay. Sau cùng, một người làm thế nào mà dung hòa đôn tính luyến ái với Thánh Kinh? Xem ra giữ pháp của họ là lý đi quy nếm luân lý của Thánh Kinh, và giữ thích vòng vo để tránh thông điếm p thật rõ ràng này.

9. "Người Công Giáo nên theo lý những tâm trong miệng sự ... dù là phá thai, người a thai, hay phong chức thánh cho phật nếm."

Đúng --Sách Giáo Lý nói rất thẳng thắn, "Con người có quy nếm hành đôn theo lý những tâm và sự tở do đôn tở mình quy tở nh luân lý. "Không được cếm ng bách ai hành đôn trái với lý những tâm của họ. Cũng không được ngăn cếm họ hành đôn theo lý những tâm, đôn biết là trong những vếm đôn tôn giáo " (1782). Giáo huấn này là trộm những tâm của điếu u giữ là có ý chí tở do.

Những điếu u đó không có nghĩa là lý những tâm chúng ta không phải chỉ u trách nhiệm hay có thể giữ luật của Thiên Chúa ra ngoài. Đây là điếu u mà Giáo Lý giữ là có "một lý những tâm đôn c huấn luyến chu đáo."

Sách Giáo Lý trao cho lý những tâm con người một trách nhiệm nếm ng nếm :

"Lòng tâm luân lý, hiện diện trong lòng người, ra lộnh vào lúc thích hợp cho con người làm lành lánh dữ Lòng tâm chế ngự nhàn quyên bính của chân lý bằng cách chiếu theo Sự Thiển Hào tối thiểu (Thiên Chúa), là Đấng mà con người được thu hút và đón nhận một cách lộnh. Khi nghe theo tiếng lòng tâm, người khôn ngoan có thể nghe tiếng Thiên Chúa đang nói" (1777).

Nói cách khác, lòng tâm chúng ta không phải là "cái gì chúng ta cảm thấy đúng"; mà là những gì chúng ta phán quyết là đúng dựa theo những điều chúng ta biết là giáo huấn của Thiên Chúa và Hội Thánh. Và để phán đoán, chúng ta có nhiệm vụ học hỏi và cứu nguy nhân tính trong những giáo huấn này. Sách Giáo Lý có phần dành riêng cho việc huấn luyện lòng tâm cách khôn ngoan -- và nó quan trọng thế nào trong việc quy tụ đúng.

Và sau cùng, dù đúng hay sai, chúng ta vẫn chịu trách nhiệm về việc chúng ta làm: "Lòng tâm giúp chúng ta gánh nhận trách nhiệm đối với việc chúng ta làm" (1781). Khi được đào luyện đúng, nó giúp chúng ta thấy khi nào chúng ta làm sai và cần được tha thứ tội lỗi chúng ta.

Bằng cách cố gắng để có một lòng tâm được đào luyện hoàn toàn, chúng ta thoát khỏi cảm nghiệm được sống do lười lao, vì chúng ta được lôi cuốn bởi giáo huấn chân lý vô cùng của Thiên Chúa. Nó không phải là một gánh nặng hay là một cái gì ngăn cản chúng ta làm điều chúng ta thích; nhưng là một sự hướng dẫn giúp chúng ta làm những gì là đúng. "Việc giáo dục lòng tâm đem lại sự sống và đem lại bình an trong tâm hồn" (1784).

10. Phương Pháp Tự Nhiên cho là một cách ngụy tạo của Công Giáo."

Phương Pháp Tự Nhiên (PPTN) có kẻ thù mới. Có người tin rằng đó là một cách ngụy tạo khác thiêu thốt (mà cách nào họ cũng không cho là có tội) trong khi người khác lại cho rằng nó cũng xấu hơn khác gì ngụy tạo.. PPTN phải đi giải ranh giới của hai cấp đoạn.

Trước hết, vấn đề chính của việc ngụy tạo là nó người lái và bị biến chất của một thứ chúng ta -- và cách chung sống tự nhiên. Mục đích của nó là tách rời hành động (tính đức) ra khỏi hậu quả (có thai), chính là hệ thống thánh thiện của tính đức xuống thành sự theo đuổi lợi ích thú nhân túy.

PPTN, khi dùng vì lý do chính đáng, thì còn hơn là một động cơ được dùng để xem đôi hôn

nhân có ph ng ti n (dù là tài chánh, th lý, hay tâm lý) đ đón nh n m t đ a tr vào cu c đ i c a h . Nó liên quan đ n vi c hi u bi t chính thân th c a mình, c n th n l u tâm đ n hoàn c nh c a b n trong cu c đ i, th o lu n v n đ v i b n đ i, và trên h t là c u nguy n. Thay vì thoát ly th c tr ng đ y đ c a tính đ c, b n tham gia vào đó v i m t s hi u bi t h n v m i khía c nh liên quan.

Nh ng ng i ng h vi c h n ch sinh s n ch vào nh ng ng i không th c g ng có thêm con, hay s c kh e có th b nguy hi m vì mang thai thêm. Nh ng đó là nh ng lý do hoàn toàn chính đáng đ dùng PPTN -- nh ng hoàn c nh mà ph ng pháp này hoàn toàn hi u qu -- và H i Thánh cho phép dùng nó.

Nh ng ng i khác nghĩ r ng dùng b t c ph ng th c nào đ gi i h n s con trong gia đình là đóng vai Thiên Chúa, h n là đ Ngài cung c p cho chúng ta nh Ngài th y c n. Đúng là chúng ta ph i tin t ng vào Thiên Chúa và luôn ch p nh n s s ng Ngài ban cho chúng ta, nh ng chúng ta không ph i hoàn toàn buông xuôi v ph ng đi n này.

Thí đ , thay vì phung phí ti n b c lung tung và nói r ng "Thiên Chúa s cung c p," các gia đình c n th n đ trừ ngân sách tài chánh và c g ng không tiêu xài quá kh năng c a mình. PPTN cũng gi ng nh ngân sách đó, giúp chúng ta suy nghĩ đ n hoàn c nh c a chúng ta trong cu c đ i và hành đ ng theo đó trong tình th n c u nguy n. Bi t mình và dùng trí khôn cùng ý chí t do, thay vì th đ ng mong ch Thiên Chúa lo li u m i s , là m t ph n c a b n tính con ng i. Chúng ta đ c m i g i đ tr nên nh ng ng i qu n lý t t các h ng ân Chúa ban; chúng ta ph i c n th n đ ng coi th ng các ân hu này.

11. "Ng i ta có th v a ng h phá thai (t do ch n l a) v a đ ng th i là Công Giáo."

Trong khi đây là m t huy n tho i thông th ng nh t mà ng i Công Giáo hi u v đ c tin c a h , nó cũng là m t đi u đ đánh tan nh t. Sách Giáo lý không ch m t ch nào khi nói v phá thai: nó đ c li t kê cùng v i t i gi t ng i trong các t i ph m đ n đi u răn th nă, "Ch gi t ng i."

Nh ng đ n sau nói rõ: "S s ng con ng i ph i đ c tôn tr ng và b o v cách tuy t đ i t giây phút th thai" (2270). "Ngay t th k th nh t H i Thánh đã xác nh n s đ v luân lý c a m i cu c phá thai c tình. Giáo hu n này không thay đ i và s không bao gi thay đ i" (2271). "H p

tác chính th c vào vi c phá thai là t i tr ng. H i Thánh gán hình ph t v tuy t thông cho các t i ph m đ n s s ng con ng i" (2272).

Có th nói rõ ràng h n th n a. Tuy nhiên, có nh ng ng i s lý lu n r ng là ng i "t do ch n a" không có nghĩa là ng h phá thai; nhi u ng i cho r ng phá thai là sai, nh ng không mu n áp đ t t t ng c a mình trên ng i khác.

Đó là i là lu n "đi u đúng cho b n có th không đúng cho tôi" mà thôi. H i Thánh cũng có câu tr i cho l p lu n này: "Nh ng quy n b t kh xâm ph m c a con ng i ph i đ c xã h i dân s và chính quy n nhìn nh n và tôn tr ng. Nh ng quy n này không l thu c vào các cá nhân, hay cha m , cũng không ph i là m t nhân nh ng c a xã h i và c a qu c gia, nh ng thu c v b n tính con ng i và g n li n v i con ng i do chính hành đ ng sáng t o c a Thiên Chúa mà t đó sinh ra con ng i" (2273)..

Tính linh thiêng c a s s ng là m t chân lý ph quát không th coi th ng đ c. Khuyến ai phá thai, hay ngay cả b phi u cho các chính tr gia c v vi c phá thai, là m t t i tr ng, vì nó đ a ng i khác đ n t i tr ng - là đi u mà Sách Giáo Lý g i là làm g ng mù (2284).

H i Thánh m nh đ n và đ t khoát ch ng phá thai, và chúng ta là ng i Công Giáo cũng ph i kh ng đ nh l p tr ng c a chúng ta nh th .

12. "Vi c ng i ta nh l i cu c s ng i ki p tr c ch ng t r ng luân h i là đúng... và quan đĩ m c a Kitô Giáo v Thiên Đàng, H a Ng c là sai."

Khi xã h i tr nên mê ho c nhi u h n v i nh ng hi n t ng siêu hình, chúng ta có th ch c s th y thêm nh ng v nh n r ng "nh l i ki p tr c". Qu th t, bây gi có nh ng t ch c giúp b n tr i các ki p tr c c a b n b ng cách dùng thôi miên.

Trong khi đi u này có th thuy t ph c m t s ng i, ch c ch n r ng không thuy t ph c đ c nh ng ng i quen thu c v i thôi miên. H u nh ngay t đ u, các nhà kh o c u đã ghi nh n r ng các b nh nhân ng mê trong lúc b thôi miên th ng thêu đ t nh ng câu chuy n ký c ph c t p, mà sau đó đ c t ra là không có th t. Nh ng nhà ch a tr danh ti ng đã bi t rõ hi n

tiếng này, và còn th&#n cần nh&#c nh&#ng gì b&#nh nhân nói khi b&# thôi miên.

Đáng buồn là đây không phải là tr&#ng h&#p đ&#i v&#i nh&#ng ng&#i mu&#n tìm "b&#ng ch&#ng" c&#a luân h&#i. Có lẽ thí dụ điển hình nhất của sự bất thường này là tr&#ng h&#p n&#i ti&#ng c&#a Bridey Murphy. Nếu bạn không biết chuyện đó, thì đây là một tóm tắt: Năm 1952, một bà n&#i tr&# Colorado tên là Virginia Tighe đ&#c thôi miên. Bà bắt đầu nói giọng Ái Nhĩ Lan và cho rằng có thể bà là một phụ nữ tên là Bridey Murphy sống ở Cork, Ái Nhĩ Lan.

Câu chuyện của bà ta đ&#c viết thành cuốn sách bán chạy nhất, "Cu&#c tìm kiếm Bridey Murphy," và đ&#c nhiều chú ý. Các ký giả lúc xuất hiện ở Ái Nhĩ Lan để tìm ng&#i nào, hay chỉ thị nào có thể xác nhận việc tr&# lệ kì p&# tr&#c này. Trong khi không tìm đ&#c gì, tr&#ng h&#p c&#a Bridey Murphy tiếp tục đ&#c dùng để chứng minh các lý luận về luân h&#i.

Đây là một điệu bộ b&#ng, vì Virginia Tighe b&# ph&#nh phui là giả trá vài chục năm qua. Thế nghĩ xem, các bạn bè của Virginia như là trí tuệ ng&#ng linh đ&#ng c&#a bà, và khả năng bày tỏ những câu chuyện phức tạp (th&#ng xoay quanh tài năng giả mà bà ta đã đạt đến mức hoàn hảo). Không những có thể, mà bà còn rất thích Ái Nhĩ Lan, một phần vì tình bạn với một phụ nữ ng&#i Ái mà tên họ là -- bạn đoán xem -- Bridie.

Hơn nữa, Virginia thêm vào câu chuyện trong lúc b&# thôi miên nhiều điệu khác nhau từ chính điệu sống của bà (mà không cho nhà thôi miên biết song đôi này). Thí dụ, Bridey điệu từ "Bác Plazz," mà các nhà nghiên cứu cho là cách nói sai của ng&#i Gaelic "Bác Blaise." Tuy thế họ b&#c t&#ng khi khám phá ra rằng Virginia có một ng&#i b&#n khi còn nhỏ mà bà gọi là "Bác Plazz."

Các nhà nghiên cứu ngạc nhiên khi Virginia như ý điệu jig của Ái Nhĩ Lan trong một lần b&# thôi miên.. Làm sao mà một bà n&#i tr&# Colorado lại học đ&#c cách như ý jig? Điệu huy&#n bí này đ&#c gì quý khi ng&#i ta biết rằng Virginia đã học điệu này khi còn bé.

Nh&# tr&#ng h&#p Bridey Murphy cho thấy, những việc như là tr&# lệ kì p&# luôn luôn gọi là một huyền thoại. Cho đến ngày nay, chúng ta có một tr&#ng h&#p nào chứng minh đ&#c là có một ng&#i như là điệu kì p&#c. Chắc chắn là có nhiều câu chuyện đã đ&#c kể lại d&#i sự kì m&# soát của một nhà thôi miên, tuy nhiên, b&#ng ch&#ng c&#a luân h&#i (giống như Nàng Tiên R&#ng) vẫn tiếp tục tránh né chúng ta.

Tác gii : DEAL HUDSON

GLV Phaolô Phm Xuân Khôi chuyên ngh